

Bản án số: 22/2025/DS-PT
Ngày 20-02-2025
V/v *Kiến đòi tài sản*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Thế Hạnh và ông Dương Hà Ngân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ, là Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 103/2024/TLPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc "*Kiến đòi tài sản*".

Do Bản án số 40/2024/DS-ST ngày 16-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 108/2024/QĐ-PT ngày 09 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Châu Thị Ánh N, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- Bị đơn: Bà Dương Thị Kim P, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

* **Người kháng cáo:** Nguyễn Thanh T là đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Dương Thị Kim P.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Châu Thị Ánh N trình bày:

Ngày 01-01-2018, bà Châu Thị Ánh N cho bà Dương Thị Kim P vay số tiền 129.000.000 đồng có lập giấy vay tiền thể hiện nội dung bà P vay một số phân bón quy thành tiền là 129.000.000 đồng; thời hạn vay đến ngày 20-12-2018; lãi suất

thỏa thuận miệng 2%/tháng. Ngoài ra, bà N có yêu cầu bà P viết thêm một giấy xác nhận vay số tiền 129.000.000 đồng. Sau đó bà P tiếp tục vay của bà N số tiền 35.000.000 đồng và số tiền 1.000.000 đồng được viết gộp vào hợp đồng đầu tư phân bón ngày 01-01-2018. Khi đến hạn bà N đã nhiều lần yêu cầu bà P trả nợ nhưng bà P không thực hiện nên bà N khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil buộc bà Dương Thị Kim P phải trả số tiền nợ gốc 174.000.000 đồng, lãi suất kể từ ngày vay đến ngày khởi kiện tạm tính là 174.000.000 đồng x 56 tháng x 0,83%/tháng = 80.875.000 đồng, tiếp tục tính lãi suất cho đến trả xong nợ.

Ngày 24-01-2024, bà N có đơn xin thay đổi nội dung khởi kiện về số tiền nợ gốc từ 174.000.000 đồng thành 165.000.000 đồng, yêu cầu bà P phải trả lãi suất kể từ ngày vay cho đến khi trả xong nợ với mức lãi suất 10%/năm. Đồng thời xin thay đổi thông tin của bị đơn từ Dương Thị P thành Dương Thị Kim P. Do bị đơn yêu cầu xem xét về thời hiệu khởi kiện nên bà Châu Thị Thị Ánh N xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi suất, chỉ kiện đòi số tiền nợ gốc 165.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 13-9-2024 bà N xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 36.000.000 đồng ghi thêm do không có ký xác nhận của bà P chỉ yêu cầu bà P có trách nhiệm trả lại cho bà N số tiền còn nợ là 129.000.000 đồng.

2. Theo lời trình bày của ông Nguyễn Thanh T, là người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị Kim P trình bày: Bị đơn không đồng ý với chứng cứ nguyên đơn đưa ra. Lý do bà P ký nhận là do các bên thỏa thuận vay phân bón quy đổi thành số tiền 165.000.000 đồng, thời hạn trả ngày 20-12-2018. Ngày 01-01-2018, bà P ký xác nhận nợ nhưng giấy này không thể hiện việc đầu tư phân bón nên các bên mới lập lại hợp đồng đầu tư phân bón. Để đảm bảo cho việc giao kết thành công hợp đồng bà P phải ký nhận nợ khoản tiền 165.000.000 đồng thì bà N mới giao hàng. Sau đó, bà P đến xem phân bón thấy bà N có đại lý kinh doanh phân bón nhưng không có giấy phép kinh doanh, không có chứng chỉ hành nghề, không đảm bảo được quyền lợi cho người mua nên bà P từ chối thực hiện hợp đồng. Do đó, bà N không có giao phân bón cho bà P nên không xuất hóa đơn, không có chứng cứ giao phân bón cho bà P, vì vậy hợp đồng đầu tư phân bón ngày 01-01-2018 giữa bên đầu tư là bà N và bên nhận đầu tư là bà P chưa thực hiện thành, chưa phát sinh công nợ. Hợp đồng đầu tư phân bón không có xác lập tên phân bón, giá cả, số lượng quy đổi thành tiền, chứng và hợp đồng đầu tư phân bón ngày 01-01-2018 che đậy giao dịch khác. Nội dung hình thức hợp đồng không phù hợp, không có xác nhận họ tên của bà Dương Thị Kim P. Do đó bà P không yêu cầu bà N hủy hợp đồng đi kiện phân bón, hủy bỏ giấy xác nhận. Đại diện bị đơn đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và căn cứ Điều 429 Bộ luật Dân sự để xem xét về thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu của nguyên đơn.

3. Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn N1 (chồng của bà N) trình bày:

Việc cho vay tiền giữa bà N và bà P là tiền làm ăn riêng, không liên quan đến ông nên ông N1 không có ý kiến hay yêu cầu gì. Ông không liên quan, không có yêu cầu gì nên từ chối tham gia tố tụng.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 40/2024/DS-ST ngày 16-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã tuyên xử:

- *Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn: Buộc bà Dương Thị Kim P trả lại cho bà Châu Thị Ánh N số tiền 129.000.000đ (Một trăm hai mươi chín triệu đồng).*

- *Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 35.000.000 +1.000.000đ” và tiền lãi suất 80.875.000đ (T1 mươi triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện.*

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí, chi phí trưng cầu giám định và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30-9-2024, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Thanh T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy bản án sơ thẩm, giao trả hồ sơ về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo thực hiện trong thời hạn luật định. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T đại diện theo ủy quyền của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận, đối chiếu quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T nộp trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về thủ tục tố tụng: Thời hiệu khởi kiện: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện về lãi suất, chỉ yêu cầu buộc trả

tiền gốc là quyền sở hữu tài sản. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng thời hiệu đối với yêu cầu buộc bà P phải trả tiền gốc là có căn cứ.

[2.2]. Về nội dung: Ngày 01-01-2018, bà Châu Thị Ánh N cho bà Dương Thị P vay số tiền 129.000.000đ có lập giấy vay tiền (*nhưng lấy mẫu in sẵn của hợp đồng đầu tư phân bón*) thể hiện bà P vay một số phân bón quy thành tiền (chữ in sẵn) là 129.000.000đ; thời hạn vay đến ngày 20-12-2018; đồng thời, trong giấy vay có thể hiện thêm nội dung bà P vay số tiền 35.000.000 đồng và 10.000.000 đồng. Tại giấy vay tiền có chữ ký xác nhận của bà P vào bên vay. Ngoài ra, bà N có cung cấp một giấy xác nhận nợ ngày 01-01-2018 với nội dung “*hôm nay ngày 01-01-2018 Alich P1 linh có vay của Á Năng số tiền 129.000.000 đồng*” và có chữ ký xác nhận của bà “Dương Thị P” (bút lục 73, 74). Thấy rằng, giấy vay tiền ngày 01-01-2018 và hợp đồng đầu tư phân bón ngày 01-01-2018 được lập cùng ngày, đối với hợp đồng đầu tư phân bón mặc dù hình thức, tiêu đề của hợp đồng là loại hợp đồng đầu tư nhưng không ghi số lượng, giá cả, chủng loại phân bón, đối chiếu cùng các lời khai của các đương sự thì xác định bản chất là một giao dịch dân sự vay mượn của bà N cho bà P vay số tiền 129.000.000 đồng, không phải là hợp đồng mua bán hàng hóa. Mặt khác, tại kết luận giám định số 350/KL-KTHS ngày 05-8-2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ đã kết luận: Chữ ký (dạng chữ viết), chữ viết mang tên Dương Thị P trên tài liệu mẫu do cùng một người viết ra, theo đó xác định bà Dương Thị Kim P là người ký xác nhận nợ ngày 01-01-2018. Đồng thời, xác định cụm từ “*Ánh Năng...*” là tên thường gọi bà Châu Thị Ánh N (*Á là tên thường gọi của bà N, N1 là tên của chồng bà N*). Do đó, Hội đồng xét xử xác định bà Dương Thị Kim P vay của bà Châu Thị Ánh N 129.000.000 đồng theo giấy vay tiền lập ngày 01-01-2018. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn 129.000.000 đồng tiền gốc là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của bị đơn cung cấp bản ghi âm. Tuy nhiên, qua xem xét thấy rằng việc ông T cho đưa ra thông tin số tiền bà P nợ bà N là tiền đánh bạc nhưng không có chứng cứ chứng minh.

[2.3]. Về lãi suất: Các bên có thỏa thuận về việc trả lãi nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất nhưng quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện về yêu cầu tính lãi suất. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ xét xử là có căn cứ.

[2.4]. Về chi phí trưng cầu giám định: Căn cứ Điều 161 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn 7.000.000 đồng chi phí trưng cầu giám định.

[3]. Từ những vấn đề phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn nên ông T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 40/2024/DS-ST ngày 16-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Ánh N về tranh chấp “*kiện đòi tài sản*” với bị đơn là bà Dương Thị Kim P.

Buộc bà Dương Thị Kim P phải trả cho bà Châu Thị Ánh N số tiền 129.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu về trả số tiền 36.000.000 đồng và tiền lãi do nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện.

3. Về chi phí trưng cầu giám định: Buộc bà Dương Thị Kim P phải hoàn trả cho bà Châu Thị Ánh N 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) tiền chi phí trưng cầu giám định.

4. Về án phí:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Dương Thị Kim P phải chịu 6.450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho bà Châu Thị Ánh N số tiền 6.372.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001705 ngày 08-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc ông Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí số 0006044 ngày 07-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- TAND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các đương sự;
- Lưu: THCTP, Tòa DS, HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Vinh